



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

Tên học phần: Pháp luật đại cương Mã HP: _____

Thời gian làm bài: 75 phút Ngày thi: _____

Ghi chú: Sinh viên ☒ [được phép / ☐ không được phép] sử dụng tài liệu khi làm bài (trừ laptop, điện thoại và thiết bị điện tử khác)

Họ tên sinh viên: MSSV: STT:

Điểm số	Điểm chữ	Chữ ký CB chấm thi	CBCT1:
			CBCT2:

SINH VIÊN LÀM BÀI TRỰC TIẾP TRÊN ĐỀ VÀ NỘP LẠI ĐỀ THI

Sinh viên lựa chọn đáp án đúng nhất và tô đen(■)ô có đáp án tương ứng trong Bảng trả lời câu hỏi trắc nghiệm dưới đây:

Câu 1	A	B	C	D	Câu 16	A	B	C	D	Câu 31	A	B	C	D
Câu 2	A	B	C	D	Câu 17	A	B	C	D	Câu 32	A	B	C	D
Câu 3	A	B	C	D	Câu 18	A	B	C	D	Câu 33	A	B	C	D
Câu 4	A	B	C	D	Câu 19	A	B	C	D	Câu 34	A	B	C	D
Câu 5	A	B	C	D	Câu 20	A	B	C	D	Câu 35	A	B	C	D
Câu 6	A	B	C	D	Câu 21	A	B	C	D	Câu 36	A	B	C	D
Câu 7	A	B	C	D	Câu 22	A	B	C	D	Câu 37	A	B	C	D
Câu 8	A	B	C	D	Câu 23	A	B	C	D	Câu 38	A	B	C	D
Câu 9	A	B	C	D	Câu 24	A	B	C	D	Câu 39	A	B	C	D
Câu 10	A	B	C	D	Câu 25	A	B	C	D	Câu 40	A	B	C	D
Câu 11	A	B	C	D	Câu 26	A	B	C	D	Số câu đúng: Điểm:				
Câu 12	A	B	C	D	Câu 27	A	B	C	D					
Câu 13	A	B	C	D	Câu 28	A	B	C	D					
Câu 14	A	B	C	D	Câu 29	A	B	C	D					
Câu 15	A	B	C	D	Câu 30	A	B	C	D					

BÀI THI GỒM 02 PHẦN:

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM LÝ THUYẾT – 30 CÂU

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM BÀI TẬP – 10 CÂU

(Đề thi gồm 10 trang)

Họ tên người ra đề/MSCB: Hoàng Thanh Tú/2268 Chữ ký: [Trang 1/10]
Họ tên người duyệt đề: Chữ ký:



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM LÝ THUYẾT (30 CÂU)

Câu 1. A 9 tuổi là người...

- A. Được tự mình xác lập, thực hiện hợp đồng mua bán xe máy. B. Không có năng lực hành vi dân sự
- C. Phải có người giám hộ D. Có năng lực hành vi dân sự một phần

Câu 2. Thời hiệu để người thừa kế yêu cầu chia di sản là?

- A. 10 năm kể từ thời điểm mở thừa kế B. 30 năm kể từ thời điểm mở thừa kế
- C. 30 năm đối với bất động sản, 10 năm đối với động sản kể từ thời điểm khai nhận di sản D. 30 năm đối với bất động sản, 10 năm đối với động sản kể từ thời điểm mở thừa kế

Câu 3. Hàng thừa kế theo pháp luật nào dưới đây là đúng

- A. Hàng thừa kế thứ hai gồm: ông nội, bà nội, anh ruột, chị ruột, em ruột của người chết; cháu ruột của người chết mà người chết là ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại.
- B. Hàng thừa kế thứ nhất gồm: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết.
- C. Hàng thừa kế thứ nhất gồm: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ, mẹ vợ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết.
- D. Hàng thừa kế thứ hai gồm: ông nội, bà nội, anh ruột, chị ruột, em ruột của người chết; cháu ruột của người chết mà người chết là ông nội, bà nội.

Câu 4. Hành vi trái pháp luật nào sau đây là dạng hành vi không hành động?

- A. Giúp người khác tự sát
- B. Tàng trữ vũ khí
- C. Không tố giác người phạm tội
- D. Môi giới mại dâm

Câu 5. Nam và Hùng trong lúc nhậu có xảy ra mâu thuẫn và đã đánh nhau. Nam đã đánh Hùng bị thương với thương tật 20% và Nam đã làm hỏng chiếc tivi 40 inch trị giá 20 triệu của quán, chủ quán tên là Hân. Cơ quan điều tra khởi tố vụ án “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo Điều 134, Bộ luật hình sự năm 2015. Xác định tư cách người tham gia tố tụng:

- A. Nam là bị can, Hùng là người bị hại, Hân là nguyên đơn dân sự trong vụ án B. Nam là bị can, Hùng là nguyên đơn dân sự, Hân là người bị hại

(Đề thi gồm 10 trang)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

- C. Nam là bị can, Hùng là nguyên đơn dân sự, Hân là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- D. Nam là bị can, Hùng là người bị hại, Hân là người làm chứng

Câu 6. Cá nhân có năng lực hành vi đầy đủ khi

- A. Từ đủ 15 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 6 tuổi trở lên
- C. Từ đủ 21 tuổi trở lên
- D. Từ đủ 18 tuổi trở lên

Câu 7. Trưởng Phòng cảnh sát giao thông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với anh C do lái xe có sử dụng rượu, bia. Đây là hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Tuân thủ pháp luật
- B. Thi hành pháp luật
- C. Sử dụng pháp luật
- D. Áp dụng pháp luật

Câu 8. Hình phạt nào là hình phạt bổ sung khi không áp dụng là hình phạt chính:

- A. Trục xuất
- B. Phạt tiền và trục xuất
- C. Quản chế
- D. Phạt tiền

Câu 9. Việc “một người không có nghĩa vụ thực hiện công việc nhưng đã tự nguyện thực hiện công việc đó vì lợi ích của người có công việc được thực hiện khi người này không biết hoặc biết mà không phản đối” gọi là:

- A. Hành vi pháp lý đơn phương
- B. Thực hiện công việc không có ủy quyền
- C. Hợp đồng
- D. Chiếm hữu, sử dụng tài sản không có căn cứ pháp luật

Câu 10. Loại quy phạm pháp luật nào được thực hiện trong hình thức tuân thủ pháp luật

- A. Cho phép
- B. Ngăn ngừa
- C. Cấm đoán
- D. Bắt buộc

Câu 11. Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về ai?

- A. Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về Tòa án. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội.
- B. Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan điều tra và công tố viên. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội.

(Đề thi gồm 10 trang)

Họ tên người ra đề/MSCB: Hoàng Thanh Tú/2268 Chữ ký: [Trang 3/10]
Họ tên người duyệt đề: Chữ ký:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

C. Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội.

D. Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về người phạm tội. Người bị buộc tội có nghĩa vụ phải chứng minh là mình vô tội.

Câu 12. Ông Nguyễn Văn A là đại biểu Hội đồng nhân dân Phường, vì nghi ngờ cháu B đổ sơn vào cửa nhà mình nên ông A đã bắt giữ cháu B và tra khảo buộc cháu phải nhận là đã đổ sơn vào nhà ông. Theo Bộ luật hình sự 2015, hành vi của ông A đã có dấu hiệu của tội gì?

A. Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ, **B.** Tội vi phạm quy định về giam giữ giam người trái pháp luật

C. Tội bắt, giữ, giam người trái pháp luật **D.** Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi

Câu 13. Năng lực pháp luật của cá nhân xuất hiện từ khi?

- A.** Cá nhân đủ 18 tuổi
B. Cá nhân sinh ra
C. Cá nhân tham gia vào quan hệ pháp luật
D. Cá nhân có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình

Câu 14. Sự kiện nào sau đây chấm dứt quyền sở hữu?

- A.** Đánh rơi tài sản **B.** Bỏ quên tài sản
C. Tài sản bị xử lý để thực hiện nghĩa vụ cho người khác **D.** Tài sản bị tịch thu

Câu 15. Theo Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn trong vụ án dân sự là?

- A.** Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị nguyên đơn khởi kiện hoặc bị cơ quan, tổ chức, cá nhân khác do Bộ luật này quy định khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị người đó xâm phạm.
B. Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị nguyên đơn khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị người đó xâm phạm.
C. Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị người đó xâm phạm.
D. Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố khi có dấu hiệu vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Câu 16. Nhận định nào sau đây là không đúng về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự?



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

- A. Một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 BLHS
- B. Những tình tiết đã được sử dụng làm tình tiết định tội, định khung giảm nhẹ hình phạt thì không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự
- C. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết có trong cấu thành tội phạm giảm nhẹ
- D. Ngoài những tình tiết nêu tại Khoản 1 Điều 51 BLHS, tòa án có thể coi đầu thú hoặc tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng phải ghi rõ lý do giảm nhẹ trong bản án

Câu 17. Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm môi trường nặng. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- A. Trách nhiệm hành chính
- B. Trách nhiệm hình sự
- C. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự (vì phải chịu phạt và đền bù)
- D. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự

Câu 18. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự được tính từ ngày tội phạm:

- A. Bị phát hiện
- B. Được thực hiện
- C. Hoàn thành
- D. Kết thúc

Câu 19. Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, đối tượng nào sau đây có thể trở thành đối tượng được hưởng thừa kế thế vị

- A. Con của người để lại di sản
- B. Cháu của người để lại di sản mà gọi người đó là chú, bác, cô, dì, cậu
- C. Cháu của người để lại di sản mà gọi người đó là ông hoặc bà
- D. Con dâu của người để lại di sản

Câu 20. Bộ phận nào của quy phạm pháp luật nêu lên hoàn cảnh, điều kiện có thể xảy ra trong cuộc sống mà con người gặp phải và phải xử sự theo quy định pháp luật

- A. Chế tài
- B. Giả định
- C. Quy định
- D. Chế định pháp luật

Câu 21. Các sự kiện pháp lý nào sau đây được coi là sự biến pháp lý?

(Đề thi gồm 10 trang)

Họ tên người ra đề/MSCB: Hoàng Thanh Tú/2268 Chữ ký: [Trang 5/10]
Họ tên người duyệt đề: Chữ ký:



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

- A. Nhân con nuôi
B. Lập di chúc
C. Cái chết của một người
D. Đăng ký kết hôn

Câu 22. Anh A và chị B kết hôn năm 2000 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và sinh sống tại phường T quận Y thành phố Hà Nội. Sau một thời gian chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn. Tháng 4/2017, anh A khởi kiện ra tòa án yêu cầu xin li hôn và giải quyết tranh chấp tài sản chung giữa vợ và chồng. Về tài sản chung, vợ chồng anh A và chị B có một mảnh đất diện tích 100m² tại quận N thành phố Hà Nội và vợ chồng có vay của chị D 150 triệu đồng. Xác định tư cách các đương sự trong vụ án?

- A. A là nguyên đơn; B là bị cáo; D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
B. A là nguyên đơn; B là bị đơn; D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
C. A và B là nguyên đơn; D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
D. A là nguyên đơn; D là nguyên đơn dân sự.

Câu 23. Cơ quan tiến hành tố tụng hình sự là

- A. Cơ quan điều tra – Tòa án – Cơ quan thi hành án
B. Tòa án – Viện kiểm sát – Cơ quan điều tra
C. Viện kiểm sát – Tòa án – Cơ quan thi hành án
D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 24. Trường hợp nào sau đây không thuộc loại trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự?

A. Người thực hiện hành vi gây hậu quả nguy hại cho xã hội trong trường hợp không thể thấy trước hoặc không buộc phải thấy trước hậu quả của hành vi đó

B. Che giấu tội phạm là ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng của người phạm tội

C. Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh tâm thần, một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình

D. Hành vi của người vì bảo vệ quyền hoặc lợi ích chính đáng của mình, của người khác hoặc lợi ích của Nhà nước, của cơ quan, tổ chức mà chống trả lại một cách cần thiết người đang có hành vi xâm phạm các lợi ích nói trên

Câu 25: Thực hiện pháp luật là?

A. Hành vi hợp pháp của các chủ thể pháp luật nhằm làm cho những quy định của pháp luật đi vào đời sống

(Đề thi gồm 10 trang)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

- B. Hành vi hợp pháp của các chủ thể pháp luật luôn có sự tham gia của nhà nước
- C. Một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi thực tế hợp pháp của các chủ thể pháp luật
- D. Quá trình nhà nước tổ chức cho các chủ thể thực hiện các quy định của pháp luật

Câu 26. Sử dụng pháp luật là:

- A. Không được làm những điều mà pháp luật cấm bằng hành vi thụ động
- B. Phải làm những điều mà pháp luật bắt buộc bằng hành vi tích cực
- C. Có quyền thực hiện hay không thực hiện những điều mà pháp luật cho phép
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 27. Trách nhiệm pháp lý được áp dụng đối với người vi phạm pháp luật nhằm:

- A. Giáo dục, răn đe, hành hạ
- B. Kiểm chế những việc làm trái pháp luật
- C. Xử phạt hành chính
- D. Phạt tù hoặc tử hình

Câu 28. Anh Nguyễn Văn A có hành vi cướp xe máy của chị Lê Thị B, vậy khách thể của hành vi vi phạm pháp luật trên là

- A. Chiếc xe gắn máy
- B. Quyền sử dụng xe gắn máy của chị B
- C. Quyền định đoạt xe gắn máy của chị B
- D. Quyền sở hữu về tài sản của chị B

Câu 29. Khả năng của chủ thể bằng chính hành vi của mình thực hiện được các quyền và nghĩa vụ mà pháp luật quy định, đó là?

- A. Năng lực pháp luật
- B. Năng lực hành vi
- C. Năng lực chủ thể
- D. Tất cả đều đúng

Câu 30. Hành vi tổ chức đánh bạc của công chức, viên chức nhà nước bị công an bắt quả tang được xác định là hành vi:

- A. Vi phạm hình sự
- B. Vi phạm công vụ
- C. Vi phạm kỷ luật
- D. Vi phạm dân sự

(Đề thi gồm 10 trang)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM BÀI TẬP THỪA KẾ (10 CÂU)

Tình huống 1: Ông A có vợ là bà B và có các con là C (sinh năm 2005), D (sinh năm 2006). Do ông A có quan hệ bên ngoài với bà H, nên đầu năm 2017 bà B đã gửi đơn ra toà xin ly hôn. Trong khi chờ toà án thụ lý thì ông A dẫn bà H và con chung của ông A và Bà H là X về chung sống. Do vậy, B đã dẫn theo C và D bỏ về nhà mẹ đẻ.

Cuối năm 2017 ông A chết. Trước khi chết ông A viết di chúc hợp pháp để lại toàn bộ tài sản cho X.

Theo điều tra thì trong thời gian chung sống ông A và bà B có tạo lập được khối tài sản chung là 1 tỷ. Tài sản chung của A và H là một chiếc ô tô trị giá 200 triệu và một khoản nợ chung là 20 triệu. Ông A còn mẹ là bà T. H mai táng cho ông A hết 5 triệu. Sau khi ông A chết bà B dẫn các con về đòi chia thừa kế nhưng bà H không chấp nhận nên dẫn đến tranh chấp.

Câu 31. Những người được hưởng di sản thừa kế của ông A là

- A. Bà B, Bà T, C, D, X (vì thời điểm này bà B vẫn là vợ hợp pháp của ông A chứ ko phải bà H)
- B. Bà B, Bà T, C, D
- C. Bà T, Bà H, X
- D. Bà H, X

Câu 32. Hàng thừa kế thứ nhất của ông A là?

- A. Bà B, Bà T, C, D
- B. Bà B, Bà T, C, D, X
- C. Bà H, X
- D. X

Câu 33. Bà B được hưởng di sản thừa kế của ông A là?

- A. 80 triệu
- B. 120 triệu
- C. 117 triệu
- D. 78 triệu

Câu 34. X được hưởng di sản thừa kế của ông A là:

- A. 600 triệu đồng
- B. 585 triệu đồng
- C. 280 triệu đồng
- D. 273 triệu đồng

(Đề thi gồm 10 trang)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

Câu 35. Giả sử ông A chết không để lại di chúc, X được hưởng di sản thừa kế của ông A là:

- A. Không được hưởng di sản thừa kế
- B. 80 triệu đồng
- C. 117 triệu đồng**
- D. 120 triệu đồng

Tình huống 2. Ông Tâm có vợ là Bà Tư, cha mẹ của Ông Tâm là Ông Túc, Bà Tích còn sống. Hai vợ chồng Ông Tâm và Tư có ba con là Tám (20 tuổi), Tài (15 tuổi) và Tụ (10 tuổi). Tám có chồng là Tính và có một con là Tinh (6 tháng tuổi). Ông Tâm và Bà Tư có các tài sản chung: 22 một căn nhà trị giá 2 tỷ, một sổ tiết kiệm trị giá 1 tỷ, một xe ô tô con trị giá 1 tỷ, ngoài ra Ông Tâm có một mảnh đất được cha mẹ tặng cho riêng trị giá 1 tỷ. Trên đường đi đám cưới họ hàng, Ông Tâm và Tám bị tai nạn giao thông và đều qua đời. Ông Tâm không có di chúc.

Câu 36. Di sản của Ông Tâm trong trường hợp trên

- A. 1 tỷ
- C. 3 tỷ**
- B. 2 tỷ
- D. 4 tỷ

Câu 37. Hàng thừa kế thứ nhất của Ông Tâm tại thời điểm mở thừa kế bao gồm

- A. Tư, Tài, Tụ
- B. Túc, Tích, Tư, Tài, Tụ, Tinh**
- C. Túc, Tích, Tư, Tài, Tụ
- D. Túc, Tích, Tư, Tài, Tụ, Tính, Tinh

Câu 38. Hàng thừa kế thứ nhất của Tám tại thời điểm mở thừa kế bao gồm

- A. Túc, Tích, Tư, Tài, Tụ
- C. Tư, Tính, Tinh**
- B. Tư, Tài, Tụ
- D. Tư, Tài, Tụ, Tính, Tinh

Câu 39. Bà Tư được hưởng thừa kế của Ông Tâm theo quy định của pháp luật:

- A. 400 triệu
- B. 500 triệu**
- C. 600 triệu
- D. 700 triệu

Câu 40. Tinh được hưởng thừa kế của Ông Tâm theo quy định của pháp luật

- A. 400 triệu
- B. 500 triệu**
- C. 600 triệu
- D. 700 triệu

HẾT!

Chúc các bạn làm bài thi tốt!

22127451 - Phan Thị Tường Vi

22127066 - Phạm Anh Đầu

22127180 - Nguyễn Phúc Khang

22127346 - Nguyễn Trung Quân

22127069 - Nguyễn Đặng Hoàng Dinh

(Đề thi gồm 10 trang)

Họ tên người ra đề/MSCB: Hoàng Thanh Tú/2268 Chữ ký: [Trang 9/10]

Họ tên người duyệt đề:

Chữ ký:



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (HỆ ĐTTX)
Học kỳ 2 – Năm học 2023-2024

MÃ LƯU TRỮ
(do phòng KT-ĐBCL ghi)

22127139 - Hoàng Duy Hưng

22127343 - Huỳnh Minh Quân

